TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG** TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **157**/2023/DS-ST
Ngày: 04 -7 -2023
V/v "Tranh chấp hụi và hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Văn Dũng**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lê Thị Ngọc Thúy

2/ Bà Huỳnh Thị Tỏ

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Lan- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 04 tháng 7 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 240/2022/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp hụi và hợp đồng vay". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2023/QĐXXST- DS ngày 15 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm xxxx, có mặt

Địa chỉ: Ấp G xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Kim T1, sinh năm xxxx (Giấy ủy quyền số 6874 ngày 22/9/2022), có mặt

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Bà Lê Thị Bé P, sinh năm xxxx, vắng mặt

Địa chỉ: Ấp G xã B, huyện G, tỉnh Tiền giang.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Bé D, sinh năm xxxx, vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp X, xã Kiểng P, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 8 năm 2022 và trong quá trình xét xử, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bà Phạm Thị Kim T1 trình bày: Trong năm 2015, 2016 bà P có tham gia hụi do Bà T làm thảo với nhiều dây hụi. Sau khi hốt hụi bà P có đóng hụi chết nhưng không đúng thỏa thuận, nên Bà T phải đóng chàng hụi cho bà P. Năm 2016 Bà T và bà P có tổng kết hụi và thống nhất số tiền hụi bà P còn nợ Bà T là 183.000.000 đồng. Trong năm 2016 bà P có mượn Bà T số tiền 30.000.000 đồng để lo cho con bà P bị bệnh, không thỏa thuận lãi, bà P hẹn 10 ngày sau trả tiền nhưng không trả. Đến ngày 11/5/2016 Bà T và bà P thống nhất lập giấy nợ ghi tổng số tiền hụi và tiền mượn là 213.000.000 đồng, có thỏa thuận mỗi tháng bà P phải trả số tiền 10.000.000 đồng, trong thời gian 21 tháng phải trả hết tiền nợ. Sau đó bà P có trả tiền 03 lần, mỗi lần trả 10.000.000 đồng. Nhưng trong phiên hòa giải tại Tòa án bà P khai đã trả tiền tổng cộng 35.000.000 đồng. Nay Bà T thống nhất số tiền bà P đã trả là 35.000.000 đồng. Nên bà P còn nợ số tiền 178.000.000 đồng đến nay chưa trả. Bà T yêu cầu bà P trả 178.000.000 đồng, trả tiền 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật, không yêu cầu lãi.

* Quá trình xét xử bị đơn bà Lê Thị Bé P trình bày: Năm 2014 bà P tham gia 02 dây hụi do Bà T làm thảo hụi, mỗi dây hụi tham gia 01 phần hụi 1.000.000 đồng. Bà P đã hốt hụi nhận tiền và có đóng hụi chết, nhưng không đầy đủ như thỏa thuận, nhưng bà P không nhớ cụ thể số tiền đóng hụi. Một thời gian sau đó Bà T có kêu bà P vay tiền của Bà T 02 lần, mỗi lần vay 10.000.000 đồng, tính lãi 15%/ tháng để đóng lại tiền hụi cho Bà T. Trong thời gian đó gia đình bà P rất khó khăn, nên bà P có đồng ý vay tiền của Bà T như bà P trình bày trên. Bà P xác định không lần nào mượn số tiền 30.000.0000 đồng như Bà T trình bày. Bà P xác nhận có ký tên và viết họ tên "Lê Thị Phương" trong Tờ giấy nợ ngày 11/5/2016 mà Bà T cung cấp cho Tòa án. Sau đó bà P có trả tiền cho Bà T 04 lần, không nhớ thời gian cụ thể, trong đó bà P trực tiếp trả tiền cho Bà T 01 lần 10.000.000 đồng, em của bà P là Lê Thị Bé D giao tiền cho Bà T nhận 2 lần, mỗi lần 10.000.000 đồng và 01 lần 5.000.000 đồng, tổng cộng 35.000.000 đồng. Sau đó bà P không trả tiền nữa. Bà P xác định còn nợ Bà T tiền hụi khoản 9.000.000 đồng. Do hoàn cảnh khó khăn nên bà P yêu cầu thực hiện trả tiền mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi hết số tiền nợ 9.000.000 đồng. Bà P không đồng ý trả số tiền như Bà T yêu cầu.

* Quá trình giải quyết vụ án bà Lê Thị Bé D vắng mặt không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng, việc nộp đơn khởi kiện, thụ lý đơn và thẩm quyền giải quyết của Tòa án đúng quy định; Việc thu thập tài liệu chứng cứ; Thủ tục kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà P và bà D được Tòa án triệu tập hợp lệ phiên tòa lần thứ hai vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt bà P và bà D.

[2] Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị T, lời trình bày của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp hụi và hợp đồng vay tài sản theo quy định Điều 471, 463 Bộ luật dân sự. Chứng cứ Bà T cung cấp là *Tờ giấy nợ ngày 11 tháng 5 năm 2016, có nội dung bà Lê Thị Phương có mượn số tiền 213.000.000 đồng, hẹn trả tiền mỗi tháng là 10.000.000 đồng, trả trong vòng 21 tháng.* Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 03 tháng 01 năm 2023, bà P xác nhận là bà P có ký tên và viết họ tên *"Lê Thị Phương"* vào giấy nợ, còn họ tên đầy đủ của bà P là *Lê Thị Bé P*. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận bà P có nợ Bà T số tiền 213.000.000 đồng theo *Tờ giấy nợ ngày 11 tháng 5 năm 2016*. Trong phiên hòa giải bà P trình bày đã trả tiền cho Bà T tổng cộng 35.000.000 đồng. Tại phiên tòa Bà T trình bày thống nhất số tiền bà P trả là 35.000.000 đồng. Nên theo quy định Điều 466 Bộ luật dân sự, bà P phải có nghĩa vụ trả Bà T số tiền còn nợ là 178.000.000 đồng.

Về lãi, bà P không đưa ra chứng cứ chứng minh tiền lãi đã trả. Bà T không yêu cầu tính lãi, Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về thời gian trả tiền: Bà P yêu cầu thực hiện trả tiền mỗi tháng 500.000 đồng là không có căn cứ chấp nhận. Bởi lẽ theo thỏa thuận trong *Tờ giấy nợ ngày 11 tháng 5 năm 2016,* bà P đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền, nên Bà T yêu cầu bà P phải trả toàn bộ số tiền nợ khi án có hiệu lực pháp luật là phù hợp. Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà T.

Về án phí: Yêu cầu của Bà T được chấp nhận toàn bộ, nên bà P phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 471, 463, 466, 357 Bộ luật dân sự, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T.

Buộc bà Lê Thị Bé P có nghĩa vụ trả bà Nguyễn Thị T số tiền 178.000.000 *(Một trăm bảy mươi tám triệu)* đồng khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị T cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà Lê Thị Bé P còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án phí sơ thẩm: Bà Lê Thị Bé P phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 8.900.000 đồng. Bà Nguyễn Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại số tiền 4.575.000 đồng, theo biên lai thu số 0028186 ngày 25/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện GCĐ;
- Chi cục THADS huyện GCĐ;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Dũng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thị Tỏ **Lê Thị Ngọc Thúy** **Trần Văn Dũng**